

Số: 03 /TB-ĐHHV

Phú Thọ, ngày 14 tháng 04 năm 2022

THÔNG BÁO
Tuyển sinh đại học hệ chính quy năm 2022

Thực hiện công tác tuyển sinh năm 2022, Trường Đại học Hùng Vương (mã tuyển sinh THV) thông báo tuyển sinh đại học hệ chính quy năm 2022 như sau:

1. Vùng tuyển

Trường Đại học Hùng Vương tuyển sinh các thí sinh thuộc các vùng như sau:

- Các ngành đại học sư phạm (ĐHSP): Tuyển các thí sinh có hộ khẩu thường trú thuộc các tỉnh: Phú Thọ, Vĩnh Phúc, Lào Cai, Yên Bái, Hà Giang, Tuyên Quang, Hà Tây (cũ), Hòa Bình và các địa phương khác khi có đặt hàng, giao nhiệm vụ hoặc đấu thầu theo Nghị định 116/2020/NĐ-CP.

- Các ngành ngoài sư phạm: Tuyển sinh toàn quốc.

2. Phương thức tuyển sinh

Năm 2022, Trường Đại học Hùng Vương thực hiện tuyển sinh nhiều đợt trong năm và sử dụng các phương thức tuyển sinh sau:

- (1) Sử dụng kết quả kỳ thi Tốt nghiệp THPT năm 2022.
- (2) Xét tuyển dựa vào kết quả học tập lớp 12 bậc THPT.
- (3) Xét tuyển dựa vào kết quả học tập lớp 11 và học kỳ 1 lớp 12.
- (4) Xét tuyển sử dụng kết quả bài thi năng lực của Đại học Quốc gia Hà Nội.
- (5) Xét tuyển thẳng.

3. Chỉ tiêu tuyển sinh dự kiến, tổ hợp môn xét tuyển

Ngành đào tạo	Mã ngành	Tổ hợp môn, bài thi xét tuyển	Chỉ tiêu
Điều dưỡng	7720301	1. Toán, Lý, Hóa (A00) 2. Toán, Hóa, Sinh (B00) 3. Toán, Hóa, Tiếng Anh (D07) 4. Toán, Sinh, Tiếng Anh (D08)	80
Kế toán	7340301	1. Toán, Lý, Hóa (A00)	200
Quản trị kinh doanh	7340101	2. Toán, Lý, Tiếng Anh (A01)	80
Tài chính – Ngân hàng	7340201	3. Toán, Địa lý, GDCD (A09)	60
Kinh tế	7310101	4. Toán, Văn, Tiếng Anh (D01)	30
Du lịch	7810101	1. Văn, Sử, Địa (C00)	40
Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	7810103	2. Văn, Địa, GDCD (C20) 3. Văn, Toán, Tiếng Anh (D01)	40
Công tác Xã hội	7760101	4. Văn, Địa, Tiếng Anh (D15)	30
Ngôn ngữ Trung Quốc	7220204	1. Tiếng Anh, Văn, Toán (D01) 2. Tiếng Anh, Văn, Lý (D11)	220
Ngôn ngữ Anh	7220201	3. Tiếng Anh, Văn, Sử (D14) 4. Tiếng Anh, Văn, Địa (D15)	80

Ngành đào tạo	Mã ngành	Tổ hợp môn, bài thi xét tuyển	Chỉ tiêu
Khoa học Cây trồng	7620110	1. Toán, Lý, Hóa (A00)	30
Chăn nuôi	7620105	2. Toán, Hóa, Sinh (B00)	30
Thú y	7640101	3. Toán, Hóa, Tiếng Anh (D07) 4. Toán, Sinh, Tiếng Anh (D08)	30
Công nghệ thông tin	7480201	1. Toán, Lý, Hóa (A00)	100
Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	7510301	2. Toán, Lý, Tiếng Anh (A01) 3. Toán, Hóa, Sinh (B00)	50
Công nghệ Kỹ thuật Cơ khí	7510201	4. Toán, Văn, Tiếng Anh (D01)	30
Thiết kế đồ họa	7210403	1. Toán, Lý, Năng khiếu (V00) 2. Toán, Văn, Năng khiếu (V01) 3. Toán, Tiếng Anh, Năng khiếu (V02) 4. Toán, Hóa, Năng khiếu (V03)	20
Giáo dục Tiểu học	7140202	1. Toán, Lý, Hóa (A00) 2. Văn, Sử, Địa (C00) 3. Văn, Sử, GDCD (C19) 4. Toán, Văn, Anh (D01)	225 chỉ tiêu dành cho thí sinh có Hộ khẩu tại tỉnh Phú Thọ đăng ký hưởng chế độ chính sách theo ND 116/2020 /ND-CP
Giáo dục Mầm non	7140201	1. Văn, Toán, NK GDMN (M00) 2. Văn, Địa, NK GDMN (M07) 3. Văn, NK GDMN 1, NK GDMN 2 (M01) 4. Toán, NK GDMN 1, NK GDMN 2 (M09) <i>NK GDMN, NK GDMN 2 tính hệ số 2</i>	
Giáo dục Thể chất	7140206	1. Toán, Sinh, Năng khiếu (T00) 2. Toán, Văn, Năng khiếu (T02) 3. Văn, GDCD, Năng khiếu (T05) 4. Văn, Địa, Năng khiếu (T07) <i>Năng khiếu hệ số 2 (NK: Bật xa tại chỗ, chạy 100m)</i>	
Sư phạm Âm nhạc	7140221	1. Văn, NK ÂN 1, NK ÂN 2 (N00) 2. Toán, NK ÂN 1, NK ÂN 2 (N01) <i>Năng khiếu ÂN1: Thẩm âm tiết tấu, năng khiếu ÂN2: Thanh nhạc (hệ số 2)</i>	
Sư phạm Tiếng Anh	7140231	1. Tiếng Anh, Văn, Toán (D01) 2. Tiếng Anh, Văn, Địa (D15) 3. Tiếng Anh, Văn, Sử (D14) 4. Tiếng Anh, Văn, Lý (D11)	
Sư phạm Toán học	7140209	1. Toán, Lý, Hóa (A00) 2. Toán, Lý, Tiếng Anh (A01) 3. Toán, Văn, Tiếng Anh (D01) 4. Toán, GDCD, Tiếng Anh (D84)	
Sư phạm Ngữ Văn	7140217	1. Văn, Sử, Địa (C00) 2. Văn, Sử, GDCD (C19) 3. Văn, Sử, Tiếng Anh (D14) 4. Văn, Địa, GDCD (C20)	

Ngành đào tạo	Mã ngành	Tổ hợp môn, bài thi xét tuyển	Chỉ tiêu
Sư phạm Vật lý	7140211	1. Toán, Lý, Hóa (A00) 2. Toán, Lý, Tiếng Anh (A01) 3. Toán, Lý, Sinh (A02) 4. Toán, Lý, GDCD (A10)	Không tuyển sinh thí sinh có hộ khẩu thuộc tỉnh Phú Thọ đăng ký hưởng chế độ chính sách theo Nghị định 116/2020/NĐ-CP tỉnh khác theo NĐ 116/2020/NĐ-CP hoặc đào tạo theo nhu cầu xã hội
Sư phạm Hóa học	7140212	1. Toán, Lý, Hóa (A00) 2. Toán, Hóa, Sinh (B00) 3. Văn, Toán, Hóa (C02) 4. Toán, Hóa, Tiếng Anh (D07)	
Sư phạm Sinh học	7140213	1. Toán, Lý, Sinh (A02) 2. Toán, Hóa, Sinh (B00) 3. Toán, Văn, Sinh (B03) 4. Toán, Sinh, Tiếng Anh (D08)	
Sư phạm Lịch sử	7140218	1. Văn, Sử, Địa (C00) 2. Văn, Sử, Toán (C03) 3. Văn, Sử, GDCD (C19) 4. Văn, Sử, Tiếng Anh (D14)	
Sư phạm Địa lý	7140219	1. Văn, Sử, Địa (C00) 2. Văn, Địa, Toán (C04) 3. Văn, Địa, GDCD (C20) 4. Văn, Địa, Tiếng Anh (D15)	
Sư phạm Mỹ thuật	7140222	1. Toán, Lý, Năng khiếu (V00) 2. Toán, Văn, Năng khiếu (V01) 3. Toán, Tiếng Anh, Năng khiếu (V02) 4. Toán, Hóa, Năng khiếu (V03) <i>Năng khiếu hệ số 2 (NK: Hình họa chì)</i>	

Nhà trường tổ chức thi, kiểm tra các môn năng khiếu đối với các ngành có thi năng Giáo dục Mầm non, Giáo dục Thể chất, Sư phạm Âm nhạc, Sư phạm Mỹ Thuật, Thiết kế đồ họa.

4. Ngưỡng đảm bảo chất lượng đầu vào và điều kiện nhận hồ sơ đăng ký xét tuyển **4.1 Xét tuyển kết quả kỳ thi tốt nghiệp THPT năm 2022**

Ngưỡng đảm bảo chất lượng đầu vào được xác định sau khi có kết quả thi THPT năm 2022 và thông báo ngưỡng đảm bảo chất lượng đầu vào với nhóm ngành đào tạo giáo viên, nhóm ngành sức khỏe của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

4.2 Xét tuyển dựa vào kết quả học tập lớp 12 ở bậc THPT

Thí sinh đã tốt nghiệp THPT và đạt điều kiện như sau:

- Ngành Điều dưỡng: Học lực lớp 12 đạt loại KHÁ trở lên và tổng điểm của 3 môn thuộc tổ hợp môn xét tuyển (đã tính điểm ưu tiên) đạt 20,0 trở lên.

- Ngành Giáo dục Mầm non: Học lực lớp 12 xếp loại GIỎI và tổng điểm của 3 môn thuộc tổ hợp môn xét tuyển đã nhân hệ số môn năng khiếu (đã tính điểm ưu tiên) đạt 32,0 trở lên.

- Ngành Giáo dục thể chất, Sư phạm Âm nhạc, Sư phạm Mỹ thuật: Học lực lớp 12 đạt loại KHÁ trở lên và tổng điểm của 3 môn thuộc tổ hợp môn xét tuyển đã nhân hệ số 2 môn năng khiếu (đã tính điểm ưu tiên) đạt 26,0 trở lên.

- Các ngành sư phạm khác: Học lực lớp 12 đạt loại GIỎI và tổng điểm của 3 môn thuộc tổ hợp môn xét tuyển (đã tính điểm ưu tiên) đạt 22,0 trở lên.

- Các ngành ngoài sư phạm khác: Tổng điểm trung bình cả năm lớp 12 của 3 môn thuộc tổ hợp môn xét tuyển (đã tính điểm ưu tiên) đạt 18,0 trở lên.

4.3 Xét tuyển dựa vào kết quả học tập lớp 11 và học kỳ 1 lớp 12

Xét tuyển vào các ngành ngoài sư phạm (trừ ngành Điều Dưỡng): Thí sinh đã tốt nghiệp THPT và đạt điều kiện tổng điểm trung bình 3 học kỳ (hai học kỳ lớp 11 và học kỳ 1 lớp 12) của 3 môn thuộc tổ hợp môn xét tuyển (đã tính điểm ưu tiên) đạt 18,0 trở lên.

4.4 Xét tuyển sử dụng kết quả bài thi năng lực của Đại học Quốc gia Hà Nội

- Xét tuyển vào các ngành: Du lịch, Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành, Công tác xã hội, Khoa học cây trồng, Chăn nuôi, Thú y.

- Thí sinh đã tốt nghiệp THPT và kết quả bài thi năng lực của Đại học Quốc gia Hà Nội năm 2022 đạt 90,0 trở lên.

4.5 Xét tuyển thẳng

Xét tuyển đối tượng theo các quy định của Quy chế tuyển sinh hiện hành. Thí sinh đạt giải nhất, nhì, ba trong Kỳ thi chọn học sinh giỏi quốc gia, Cuộc thi khoa học kỹ thuật cấp quốc gia và tốt nghiệp THPT được xét tuyển thẳng vào các ngành phù hợp theo quy định.

5. Địa điểm, thời gian nhận hồ sơ đăng ký xét tuyển

5.1. Địa điểm nhận hồ sơ trực tiếp tại trường

Văn phòng tuyển sinh: Phòng 114, nhà Hành chính hiệu bộ, Phường Nông Trang, TP. Việt Trì, tỉnh Phú Thọ.

5.2. Thời gian nhận hồ sơ đợt 1

a) Hồ sơ xét tuyển kết quả kỳ thi THPT quốc gia năm 2022

Thí sinh nộp phiếu ĐKXT cùng với hồ sơ đăng ký dự thi THPT quốc gia qua Sở Giáo dục và Đào tạo và hệ thống quản lý thi quốc gia.

b) Hồ sơ xét tuyển kết quả học tập các môn học THPT, đăng ký dự thi các ngành năng khiếu

- Thời gian nhận hồ sơ xét tuyển từ ngày 15/01/2022. Thời gian thi năng khiếu đợt 1 dự kiến ngày 17/7/2022.

- Thí sinh nộp hồ sơ trực tiếp tại trường hoặc đăng ký trực tuyến, Hồ sơ đăng ký xét tuyển gồm:

- + Đơn đăng ký xét tuyển (theo mẫu).
- + Bản sao học bạ trung học phổ thông;
- + Bản sao bằng tốt nghiệp đối với thí sinh tốt nghiệp trước năm 2022;

Trường Đại học Hùng Vương thực hiện thu lệ phí đăng ký xét tuyển (30.000 đ/ hồ sơ) đối với các thí sinh xét tuyển theo phương thức xét điểm học tập THPT trúng tuyển và nhập học vào trường. Nhà trường thực hiện thu cùng với các khoản thu khi nhập học.

Lệ phí thi năng khiếu đối với các thí sinh thi năng khiếu: 300.000 đ/thí sinh. Nhà trường thực hiện thu trước khi thí sinh dự thi các môn năng khiếu.

6. Thông tin hỗ trợ tuyển sinh

- Số điện thoại: (02013) 821.970; 0983.129.711;
- Email: tuyensinh@hvu.edu.vn; Website: www.hvu.edu.vn
- Facebook: <https://www.facebook.com/daihocHungVuongTHV>

Nơi nhận:

- Bộ GD&ĐT;
- HT, CT HĐT, các PHT;
- Lưu: VT, ĐT.

CHỦ TỊCH HĐTS



HIỆU TRƯỞNG
Hoàng Công Kiên